

Số: 92 /2015/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

THÔNG TƯ
Quy định về quy trình lựa chọn đơn vị khai thác tuyến
vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về quy trình lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về quy trình lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đơn vị tham gia lựa chọn khai thác tuyến là các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải đăng ký tham gia lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô.

2. Lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định là quá trình chọn lọc để quyết định doanh nghiệp, hợp tác xã đáp ứng các yêu cầu về điều kiện kinh doanh, quản lý và tổ chức hoạt động vận tải để tham gia khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô.

3. Hồ sơ lựa chọn (sau đây gọi chung là Hồ sơ) là toàn bộ tài liệu, mẫu biểu do đơn vị tham gia lựa chọn chuẩn bị và nộp cho cơ quan tổ chức lựa chọn để làm căn cứ đánh giá nhằm lựa chọn đơn vị khai thác tuyến theo các yêu cầu quy định tại Thông tư này.

4. Giờ xe xuất bến được đưa ra để tổ chức lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô bao gồm giờ xuất bến nơi đi và giờ xuất bến nơi đến chưa có doanh nghiệp, hợp tác xã khai thác đã được Sở Giao thông vận tải địa phương (đối với tuyến nội tỉnh) và Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến (đối với tuyến liên tỉnh) thống nhất và công bố công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở biểu đồ chạy xe của từng tuyến do Sở Giao thông vận tải quản lý theo mẫu quy định tại Phụ lục 1a và Phụ lục 1b ban hành kèm theo Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT.

Điều 4. Cơ quan tổ chức lựa chọn

1. Đối với tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh: Sở Giao thông vận tải tổ chức lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh trên địa bàn mình quản lý.

2. Đối với tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh: Việc tổ chức lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô do Sở Giao thông vận tải thực hiện. Nguyên tắc phân công Sở Giao thông vận tải thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến thỏa thuận để một Sở đầu tuyến tổ chức quy trình lựa chọn;

b) Sở Giao thông vận tải tiếp nhận Hồ sơ đăng ký nhiều hơn sẽ thực hiện, trường hợp hai Sở có số Hồ sơ đăng ký bằng nhau thì Sở Giao thông vận tải tiếp nhận Hồ sơ đăng ký trước sẽ tổ chức thực hiện lựa chọn;

c) Hai Sở phân công theo nguyên tắc 50/50 số giờ xe xuất bến chưa có đơn vị vận tải khai thác cho mỗi Sở Giao thông vận tải đầu tuyến thực hiện quy trình lựa chọn.

3. Số lượng Hồ sơ đăng ký và thời gian tiếp nhận Hồ sơ đăng ký tại mỗi Sở Giao thông vận tải thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT.

Điều 5. Tiêu chí tổ chức thực hiện lựa chọn

1. Tuyển vận tải hành khách cố định phải nằm trong quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
2. Giờ xe xuất bến phải nằm trong biểu đồ chạy xe đã được cơ quan có thẩm quyền công bố và chưa có đơn vị khai thác.
3. Giờ xe xuất bến phải có từ 02 đơn vị trở lên đăng ký khai thác tuyến thành công (tính cho cả hai đầu tuyến).

Điều 6. Trình tự triển khai lựa chọn

1. Xây dựng Kế hoạch lựa chọn, bao gồm:
 - a) Công bố Kế hoạch lựa chọn;
 - b) Thành lập Tổ chuyên gia đánh giá.
2. Tổ chức lựa chọn đơn vị khai thác, bao gồm:
 - a) Chuẩn bị Hồ sơ;
 - b) Tiếp nhận Hồ sơ;
 - c) Mở Hồ sơ.
3. Đánh giá Hồ sơ lựa chọn đơn vị khai thác tuyển vận tải hành khách cố định, bao gồm:
 - a) Đánh giá tính hợp lệ của Hồ sơ;
 - b) Đánh giá về năng lực và điều kiện kinh doanh;
 - c) Đánh giá về kỹ thuật;
 - d) Tổng hợp kết quả đánh giá.
4. Trình, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn đơn vị khai thác tuyển vận tải hành khách cố định.

Điều 7. Thời gian thực hiện

1. Thời gian công bố Kế hoạch lựa chọn không quá 02 ngày làm việc, kể từ thời điểm Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến kết thúc việc công bố công khai trên Trang Thông tin điện tử và thông báo bằng văn bản cho các đơn vị tham gia lựa chọn theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT đã được bổ sung, sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT.
2. Thời gian hết hạn nộp Hồ sơ lựa chọn là 10 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Kế hoạch lựa chọn.
3. Thời gian tổ chức mở Hồ sơ lựa chọn là 01 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn tiếp nhận Hồ sơ.
4. Thời gian đánh giá Hồ sơ lựa chọn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức mở Hồ sơ.

5. Thời gian ra Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình phê duyệt kết quả lựa chọn.

Chương II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN

Điều 8. Kế hoạch lựa chọn

Nội dung Kế hoạch lựa chọn bao gồm:

1. Tuyển vận tải.
2. Giờ xe xuất bến.
3. Thời gian, địa điểm bắt đầu tiếp nhận Hồ sơ lựa chọn.
4. Thời gian hết hạn tiếp nhận Hồ sơ lựa chọn.
5. Thời gian, địa điểm tổ chức mở Hồ sơ lựa chọn.
6. Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và điều kiện kinh doanh theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này và Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Tổ chuyên gia đánh giá

1. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm thành lập Tổ chuyên gia đánh giá để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- a) Đánh giá Hồ sơ lựa chọn;
 - b) Xếp thứ tự đơn vị tham gia lựa chọn;
 - c) Trình duyệt kết quả lựa chọn.
2. Thành phần Tổ chuyên gia đánh giá
- a) Tổ trưởng Tổ chuyên gia: là lãnh đạo bộ phận quản lý vận tải của Sở;
 - b) Các thành viên bao gồm: Thanh tra giao thông, cán bộ thuộc bộ phận quản lý vận tải và các cán bộ thuộc các bộ phận khác của Sở Giao thông vận tải tổ chức lựa chọn hoặc các chuyên gia được Sở Giao thông vận tải mời tham gia.
3. Số lượng thành viên tổ chuyên gia đánh giá: có từ 05 người trở lên và phải là số lẻ.
4. Chuyên gia độc lập tham gia Tổ chuyên gia đánh giá phải đáp ứng các tiêu chí sau:
- a) Có trình độ chuyên môn về vận tải từ trung cấp trở lên;
 - b) Có thời gian làm việc trong lĩnh vực vận tải đường bộ tối thiểu 03 năm;

c) Độc lập, không có liên quan về lợi ích đối với các đơn vị vận tải tham gia lựa chọn.

Chương III

TỔ CHỨC LỰA CHỌN

Điều 10. Quy cách Hồ sơ lựa chọn

1. Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt.
2. Số lượng Hồ sơ: 01 bộ.
3. Niêm phong: Hồ sơ lựa chọn phải được đựng trong 01 túi có niêm phong bên ngoài, trên túi đựng Hồ sơ phải trình bày đầy đủ các thông tin sau:
 - a) Tên, địa chỉ, điện thoại của đơn vị tham gia lựa chọn;
 - b) Địa chỉ tiếp nhận Hồ sơ công bố trên Kế hoạch lựa chọn;
 - c) Giờ xe xuất bến, tuyến vận tải tổ chức lựa chọn;
 - d) Không được mở trước giờ, ngày ... tháng ... năm ... (ghi thời điểm tổ chức mở Hồ sơ lựa chọn).

Điều 11. Chuẩn bị, nộp, sửa đổi, rút, tiếp nhận, quản lý Hồ sơ lựa chọn

1. Đơn vị đăng ký tham gia lựa chọn chuẩn bị, nộp, sửa đổi, rút Hồ sơ lựa chọn thực hiện theo quy định sau:

- a) Chuẩn bị Hồ sơ lựa chọn theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này;
- b) Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Sở Giao thông vận tải nhưng phải đảm bảo Sở Giao thông vận tải nhận được Hồ sơ lựa chọn trước khi hết hạn nộp Hồ sơ;
- c) Trường hợp Hồ sơ của đơn vị đăng ký tham gia lựa chọn được gửi đến Sở Giao thông vận tải sau khi hết hạn nộp Hồ sơ thì được coi là không hợp lệ và không được tham gia lựa chọn;
- d) Trường hợp đơn vị đăng ký tham gia lựa chọn muốn sửa đổi hoặc rút Hồ sơ không tham gia phải được thực hiện trước khi hết hạn nộp Hồ sơ và bằng văn bản gửi tới Sở Giao thông vận tải.

2. Sở Giao thông vận tải tiếp nhận và quản lý các Hồ sơ đã nộp theo chế độ quản lý Hồ sơ mật cho đến khi công khai kết quả lựa chọn đơn vị khai thác; trong mọi trường hợp không được tiết lộ thông tin trong Hồ sơ của đơn vị tham gia lựa chọn cho các cá nhân, tổ chức khác, trừ các thông tin được công khai khi mở Hồ sơ.